

### **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Tên học phần:** Thực tập tốt nghiệp (Graduation Internship)

- **Mã học phần:** HG153

- **Số tín chỉ học phần:** 2 Tín chỉ

- **Số tiết học phần:** 0 lý thuyết, 90 tiết thực hành.

**2. Đơn vị phụ trách học phần:**

- **Bộ môn:** Bộ môn Kinh tế - Xã hội nông thôn

- **Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn:** Khoa Phát triển Nông thôn, Đại học Cần Thơ

**3. Điều kiện:**

- **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên tích luỹ từ 105 tín chỉ trở lên trong CTĐT

- **Điều kiện song hành**

**4. Mục tiêu của học phần:**

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Người học có thể vận dụng được các kiến thức về kinh doanh, kinh tế, thị trường, tổ chức sản xuất và phân nối nông sản, tài chính, pháp luật,.. để thực hiện công việc theo phân công tại các doanh nghiệp hay cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh nông nghiệp	2.1.3a; 2.1.3 b
4.2	Người học có khả năng giao tiếp, truyền đạt, làm việc nhóm và giải quyết được các vấn đề có liên quan lĩnh vực chuyên ngành	2.2.1a; 2.2.1b
4.3	Người học có tác phong làm việc chuyên nghiệp, tinh thần hợp tác và trách nhiệm trong công việc	2.3a; 2.3b

**5. Chuẩn đầu ra của học phần:**

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Người học thực hiện được việc phân tích, đánh giá thị trường, xây dựng kế hoạch, chiến lược kinh doanh	4.1	2.1.3a; 2.1.3 b
	<b>Kỹ năng</b>		
CO2	Người học thể hiện được khả năng phân tích và đánh giá các vấn đề có liên quan đến sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp	4.2	2.2.1a
CO3	Người học thành thạo kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và giải quyết vấn đề	4.2	2.2.2b
	<b>Thái độ/ Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO4	Người học thể hiện tác phong chuyên nghiệp, năng động và thích nghi nhanh với môi trường làm việc	4.3	2.3a

CO5	Người học thể hiện sự tự tin, tính kỹ luật và tính trách nhiệm	4.3	2.3b
-----	--	-----	------

## 6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần được tổ chức thực hiện tối thiểu trong 30 ngày. Học phần nhằm giúp sinh viên tiếp cận và thực hiện các công việc của một nhân viên doanh nghiệp. Học phần giúp sinh viên vận dụng và ứng dụng các kiến thức đã được học vào thực tế công việc của doanh nghiệp hay cơ quan nhà nước. Học phần còn giúp sinh viên trải nghiệm công việc, nâng cao kỹ năng giải quyết vấn đề, làm việc nhóm cũng như khả năng làm việc độc lập.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết: Không

7.2. Thực hành

TT	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
1	Thực tập viên/tập sự tại các doanh nghiệp hay cơ quan quản lý nhà nước	85	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
2	Viết báo cáo kết quả thực tập	5	CO2; CO5

## 8. Phương pháp giảng dạy:

Mỗi cá nhân sinh viên sẽ liên hệ với các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh nông nghiệp để làm thực tập viên. Trong quá trình thực tập, sinh viên tuân thủ và thực hiện công việc theo yêu cầu của đơn vị tiếp nhận thực tập.

Sau khi kết thúc thực tập, mỗi sinh viên sẽ viết báo cáo lại kết quả công việc đã thực hiện và có xác nhận của đơn vị thực tập.

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

Tham gia đầy đủ 100% thời gian thực tập thực tế và thực hiện công việc theo phân công của đơn vị thực tập.

Chủ động tổ chức thực hiện công việc theo phân công.

Thực hiện báo cáo sau khi kết thúc thời gian thực tập tại doanh nghiệp

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích luỹ học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Trọng số	CĐR HP
1	Kết quả đánh giá của đơn vị thực tập	40%	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5
2	Bài thu hoạch cá nhân	60%	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5

### 10.2. Cách tính điểm

Điểm đánh giá thành phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm thành phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được

quy đổi sang điểm chữ và điểm số thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

### 11. Tài liệu học tập:

Thông tin tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình quản trị kinh doanh nông nghiệp / Trần Quốc Khanh (chủ biên).- Hà Nội: Lao động Xã hội, 2005.- 463 tr.; 24 cm.- 338.1/ Kh107	MOL.038365 MOL.038364
[2] Giáo trình phân tích chuỗi giá trị sản phẩm : Ứng dụng trong lĩnh vực nông nghiệp / Võ Thị Thanh Lộc, Nguyễn Phú Son.- Tái bản lần thứ nhất có sửa chữa, bổ sung.- Cần Thơ: Đại học Cần Thơ, 2016.- 150 tr.; 24 cm, 9786049196744.- 338.5/ L451	MOL.084525
[3] Giáo trình quản trị doanh nghiệp/Huỳnh Thanh Nhã, NXB Đại học Cần Thơ, 2017	MOL.087727 MOL.087728
[4] Giáo trình marketing nông nghiệp / Nguyễn Văn Cự.- Hà Nội: Nông nghiệp, 2005.- 198 tr.; 26 cm.- 338.141/ C550	MOL.086117
[5] Hệ thống nông nghiệp Việt Nam Lý luận và Thực tiễn / Phạm Văn Hiền (chủ biên).- Tái bản lần 1, có chỉnh sửa và bổ sung.- Thành phố Hồ Chí Minh: Nông nghiệp, 2017.- 296 tr.; 24 cm, 9786046026341.- 630.1597/ H305	PTNT.001221 NN.017804
[6] [7] Giáo trình kinh tế nông nghiệp / Vũ Đình Thắng.- Hà Nội: ĐH kinh tế quốc dân, 2003.- 383 tr.; 22 cm - Trên bìa sách ghi: Trường đại học Kinh tế quốc dân. Khoa kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn.- 338.1/ Th116	MOL086745

### 12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Đây là học thực tập thực tế để củng cố kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành mà người học đã được học. Do đó sinh viên cần xem lại các học phần cơ sở ngành, chuyên ngành đã học và đọc thêm tài liệu

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-5	Củng cố lại kiến thức các học phần cơ sở ngành đã học	10		<p>Cần xem lại các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành đã học để củng cố kiến thức lý thuyết trước khi đi tham quan thực tế</p> <p>Đọc các tài liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tài liệu [1], chương 2, 3, 4</li> <li>+ Tài liệu [2], chương 2</li> <li>+ tài liệu [3], các chương</li> </ul>

			+ Tài liệu [4], chương 2, 3, 4, 5, 6
			+ Tài liệu [5], chương 1, 2, 3
			+ Tài liệu [6], chương 9
			+ Tài liệu [7], các chương

Cần Thơ, ngày 30 tháng 8 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA



TRƯỞNG BỘ MÔN

Võ Hồng Tú